

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 3 CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 177/2025/HS-ST

Ngày: 27-11-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 3 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Lâm Thanh Tiền

Các hội thẩm nhân dân:

Ông Đoàn Hồng Hải

Ông Phạm Văn Cư

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Ngọc Anh Thư – Thư ký Toà án nhân dân khu vực 3 - Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Cương - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 11 năm 2025, tại trụ sở Toà án nhân dân khu vực 3 - Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 175/2025/TLST-HS ngày 29 tháng 10 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 253/2025/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 11 năm 2025 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Thiên C, sinh ngày 24 tháng 9 năm 1993 tại: An Giang; giới tính: Nam; Nơi thường trú: 125/107/54/13 T, phường C (trước đây là Phường D, Quận H), Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Giảng viên; Học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Anh Đ; con bà: Nguyễn Thị Tuyết N; Chưa có vợ, con; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 02/01/2025 (có mặt tại phiên tòa).

2. Nguyễn Phúc L, sinh ngày 20 tháng 12 năm 1997 tại: Khánh Hòa; giới tính: Nam; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: 49 L, phường N (trước đây là phường T, thành phố N), tỉnh Khánh Hòa; Chỗ ở: E P, phường A (trước đây là Phường G, Quận E), Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Không; Học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Ngọc L1; con bà: Huỳnh Thị Lê Q; Chưa có vợ, con; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 04/01/2025 (có mặt tại phiên tòa).

Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Phúc L: Ông Huỳnh Thanh P, Luật sư của Văn phòng L2; địa chỉ: A C, phường P, Thành phố Hồ Chí Minh (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ 30 phút, ngày 02/01/2025, Công an P1, Quận E tiến hành kiểm tra hành chính tại phòng trọ lầu 1 nhà số E đường P, Phường G, Quận E. Tại thời điểm kiểm tra có Nguyễn Phúc L cư trú. qua kiểm tra, phát hiện trên nệm ngủ dưới nền phòng trọ lầu 1 của L: 01 bình nhựa có nắp màu đỏ cắm ống hút nhựa và ống thủy tinh bên trong dính tinh thể; 08 ống thủy tinh bên trong dính tinh thể; 11 gói nylon bên trong đều dính tinh thể; 20 ống hút nhựa; 05 hột quẹt và 01 điện thoại di động hiệu OnePlus. L khai nhận tinh thể trong các ống thủy tinh, túi nylon là ma túy đá của L sau khi đã sử dụng còn bám dính lại, ngoài ra L khai nhận còn sử dụng chung ma túy với Nguyễn Thiên C. Cùng thời điểm trên Công an P1, Quận E phát hiện Nguyễn Thiên C đang đứng trước nhà số E đường P, Phường G, Quận E nên đưa cả hai về trụ sở Công an P1, Quận E lập hồ sơ. Mở rộng điều tra, Cơ điều tra tiến hành khám xét nơi ở của C phát hiện và thu giữ vật chứng liên quan đến ma túy và sử dụng ma túy. Sau đó vụ việc được chuyển đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Q1 để thụ lý theo thẩm quyền.

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Phúc L, Nguyễn Thiên C khai nhận:

Khoảng tháng 09/2024, Nguyễn Phúc L biết Nguyễn Thiên C qua mạng xã hội Zalo, qua nói chuyện, Lưu biết C có sử dụng ma túy đá. Ngày 03/11/2024, L liên lạc với C và rủ C đến Phòng trọ của L tại địa chỉ số E P, Phường G, Quận E để cùng nhau sử dụng ma túy đá, C đồng ý, Lưu nói cho C biết hiện L chỉ còn ít ma túy đá (khoảng 3 đến 4 số) và kêu C mua thêm ma túy đá qua để sử dụng, C đồng ý và thống nhất tối ngày 04/11/2024, C sẽ đến chỗ ở của L để cùng nhau sử dụng ma túy đá. Khoảng 18 giờ ngày 04/11/2024, C đến Phòng trọ của L. Tại đây, Lưu cung C1 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy gồm 01 bình nhựa có cắm 01 ống thủy tinh và 01 ống hút nhựa, Lưu đổ ma túy của L (khoảng 3 đến 4 số) vào nỏ thủy tinh sau đó dùng bật lửa hơi nóng và hút, sau đó L đưa cho C hút, sau khi sử dụng hết ma túy của L, C tiếp tục đổ ma túy của C mang theo vào ống thủy tinh sau đó hơi nóng và hút, sau khi hút xong C đưa cho Lưu H tiếp cho đến khi hết ma túy. Ngày 02/01/2025, L liên lạc với C và đến Phòng ở của L tại địa chỉ số E P, Phường G, Quận E chơi. Khi L đang ngồi đợi Chương thì bị Công an P1, Quận E kiểm tra, phát hiện và bắt giữ như nêu trên. Cả hai khai nhận đây là lần đầu tiên cùng nhau sử dụng trái phép chất ma túy.

Ngoài ra, Nguyễn Phúc L khai nhận nguồn gốc 08 ống thủy tinh có dính tinh thể và 11 gói nylon trên trong có dính tinh thể là ma túy, Lưu mua của người sử dụng tài khoản Zalo tên “Phúc Thịnh”, “Phạm T1” và tài khoản T tên “Phúc Thịnh”. L đã mua của T1 nhiều lần khi mua ma túy, L được T1 tặng kèm nỏ thủy tinh. Lần gần nhất L mua ma túy của T1 là ngày 11/12/2024, L nhắn tin mua ma túy của T1 qua tài khoản Telegram “Phúc Thịnh” với số lượng “15 số” giá 1.200.000 đồng. Cách thức giao dịch, L dùng tài khoản số 03042695401 mở tài khoản tại Ngân hàng TMCP T4 (T5) chuyển khoản qua số tài khoản 19038136498019 mở tại Ngân hàng T6 tên “P2”, qua xác minh Phạm Xuân Phú T1 hiện đang bị tạm giam tại Phân trại tạm giam khu vực huyện C về hành vi “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”, “Mua bán trái phép chất ma túy”. Cơ quan

Cảnh sát điều tra (PC04) Công an Thành phố H phối hợp với đơn vị thụ lý Phạm Xuân Phú T1 để ghi lời khai. Kết quả ghi lời khai, Phạm Xuân Phú T1 thừa nhận có sử dụng số tài khoản 19038136498019 tên Phạm Xuân Phú T1 mở tại Ngân hàng TMCP K1 (T6) và số tiền 1.245.000 đồng T1 nhận vào ngày 11/12/2024 có nguồn gốc từ L là tiền T1 bán thực phẩm chức năng cho người đồng giới, T1 không thừa nhận việc bán ma túy cho Nguyễn Phúc Lưu. Tiến hành cho T1, L nhận dạng nhau, kết quả T1, Lưu không nhận dạng được nhau. Ngoài ra, không thu thập được thêm chứng cứ, tài liệu nào khác.

Tại phiếu kết quả xét nghiệm chất ma túy trong cơ thể ngày 02/01/2025 và 03/01/2025 do Công an P1, Quận E lập Nguyễn Phúc L, Nguyễn Thiên C có kết quả dương tính với chất ma túy “MET”. C khai nhận có sử dụng ma túy cách đó 02 ngày, L khai nhận L có sử dụng ma túy vào ngày 02/01/2025.

Đối với hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy:

Nguyễn Thiên C khai nhận: Khoảng 17 giờ 00 phút ngày 01/01/2025, C liên lạc với 01 người thanh niên sử dụng tài khoản Telegram tên “N” hỏi mua 03 số ma túy đá với giá 300.000 đồng, “Nghĩa Nghĩa” đồng ý và hẹn C đến giao lộ Lê Quang K- N, Phường I, Quận H để nhận ma túy và trả bằng tiền mặt. Đến 17 giờ 40 phút cùng ngày, C điều khiển xe mô tô biển số: 67B1- 92156 đi từ nhà tại địa chỉ 1 đường T, Phường D, Quận H đến điểm hẹn gặp “Nghĩa Nghĩa” để nhận ma túy. Sau khi nhận ma túy từ “Nghĩa Nghĩa”, C về nhà tại địa chỉ 1 đường T, Phường D, Quận H cất giấu trong 01 một hộp nhựa màu trắng và bỏ vào balo màu xám. Sau đó, L liên lạc với C và rủ C đến phòng ở của L tại địa chỉ số E P, Phường G, Quận E chơi, trong lúc đứng đợi L thì bị kiểm tra, phát hiện, bắt giữ như nêu trên.

Đối với 01 gói nylon chứa ma túy đá mà Công an khám xét, phát hiện, thu giữ tại nhà ở của C tại địa chỉ số A đường T, Phường D, Quận H do C mua của một người thanh niên có tài khoản Zalo “P Mỹ Chính H” (chưa rõ lai lịch). Ngày 01/01/2025 C nhắn tin cho “Poppers Mỹ Chính H” hỏi mua 50 số ma túy đá với giá 4.400.000 đồng, “Poppers Mỹ Chính H” đồng ý và yêu cầu C chuyển tiền vào tài khoản số 90949929250 tên “N2” mở tài khoản tại Ngân hàng TMCP T4 (T5). Sau khi nhận được tiền, “Poppers Mỹ Chính H1” hẹn C đến số I đường N, Phường A, Quận E để nhận ma túy. Sau khi mua được ma túy, C đem về nhà cất giữ trong túi màu đen để trong tủ gỗ chưa sử dụng cho đến khi bị khám xét phát hiện thu giữ. C đã mua ma túy của “Poppers Mỹ Chính H” được khoảng 3 lần. Phương thức thanh toán C sử dụng tài khoản số: 0986393538 tên “Nguyễn Thiên C” mở tại Ngân hàng TMCP T4 (T5) chuyển tiền vào tài khoản số 90949929250 tên “N2” mở tại Ngân hàng TMCP T4 (T5) và tài khoản số 0151000485603 tên “Poppers Mỹ Chính H1” mở tại Ngân hàng TMCP N3 (V). Sau khi chuyển khoản xong C, G sẽ thống nhất địa điểm giao ma túy cho C.

Xác minh tại Ngân hàng TMCP T4 (T5) đối với tài khoản số 90949929250 tên chủ tài khoản Nguyễn Thanh G, kết quả, chủ tài khoản có thông tin như sau Nguyễn Thanh G; Ngày sinh: 28/3/1992; địa chỉ: 8 P, Phường A, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là phường B, Thành phố Hồ Chí Minh); số điện thoại:

0949929250. Qua xác minh tại Công an phường B, Thành phố Hồ Chí Minh kết quả: Trên địa bàn phường B, Thành phố Hồ Chí Minh không có địa chỉ trên.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố H đã có công văn gửi xác minh số tài khoản 0151000485603 tên "Poppers Mỹ Chính H1" tại Ngân hàng TMCP N3 (V) nhưng chưa có kết quả trả lời.

Vật chứng thu giữ: 01 (một) gói niêm phong số 662/25-Q5, bên ngoài có chữ ký của giám định viên Nguyễn Xuân S và cán bộ điều tra Nguyễn Thành T2 (bên trong là mẫu vật còn lại sau khi đã sử dụng phục vụ giám định); 03 (ba) gói niêm phong số 661/25-Q5, bên ngoài có chữ ký của giám định viên Nguyễn Xuân S và cán bộ điều tra Nguyễn Thành T2 (bên trong là mẫu vật còn lại sau khi đã sử dụng phục vụ giám định); 01 (một) gói niêm phong số 694/25-Q5, bên ngoài có chữ ký của giám định viên Phạm Huỳnh Minh T3 và cán bộ điều tra Nguyễn Thành T2 (bên trong là mẫu vật còn lại sau khi đã sử dụng phục vụ giám định); 01 (một) bình nhựa có nắp màu đỏ cắm ống hút nhựa; 01 (một) bình nhựa có nắp màu xanh cắm ống hút nhựa; 20 (hai mươi) ống hút nhựa; 05 (năm) quẹt ga; 01 (một) điện thoại di động Oneplus; 01 (một) hộp nhựa màu trắng; 01 (một) ba lô màu xám; 01 (một) điện thoại di động Samsung, số Imei: 359488092006448; 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá; 01 (một) bật lửa; 08 (tám) gói nylon bên trong không chứa gì; 02 (hai) ống hút nhựa; 01 (một) túi nhựa có dây kéo.

Tại bản Kết luận giám định số: 1327/KL-KTHS ngày 10/01/2025 của Phòng K2 Công an Thành phố H kết luận như sau: 03 (ba) gói được niêm phong bên ngoài có chữ ký ghi tên Nguyễn Huy Đ1 (điều tra viên) và hình dấu Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Q1, bên trong có: Gói 1: 01 ống thủy tinh dính tinh thể (ký hiệu mẫu m1) không xác định được khối lượng do mẫu quá ít, tìm thấy M; Gói 2: 08 (tám) ống thủy tinh dính tinh thể (ký hiệu mẫu m2) không xác định được khối lượng do mẫu quá ít, tìm thấy Methamphetamine; Gói 3: 11 gói nylon dính tinh thể (ký hiệu mẫu m3) không xác định được khối lượng do mẫu quá ít, tìm thấy Methamphetamine.

Tại bản Kết luận giám định số: 1328/KL-KTHS ngày 10/01/2025 của Phòng K2 Công an Thành phố H kết luận như sau: 01 (một) gói được niêm phong bên ngoài có chữ ký ghi tên Nguyễn Huy Đ1 (điều tra viên) và hình dấu Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Q1, bên trong có: 01 gói nylon chứa tinh thể (ký hiệu mẫu m) là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,3397g (không phải ba ba chín bảy gam), loại Methamphetamine.

Tại bản Kết luận giám định số: 1373/KL-KTHS ngày 13/01/2025 của Phòng K2 Công an Thành phố H kết luận như sau: 01 (một) gói được niêm phong bên ngoài có chữ ký ghi tên Nguyễn Huy Đ1 (điều tra viên) và hình dấu Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Q1, bên trong có: 01 gói nylon chứa tinh thể (ký hiệu mẫu m) là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 2,9686g (hai phẩy chín sáu tám sáu gam), loại Methamphetamine.

Bản cáo trạng số: 11/CT-VKS-KV3 ngày 28/10/2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Nguyễn Thiên C về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo

quy định tại điểm c Khoản 1 Điều 249 và Khoản 1 Điều 255 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017); truy tố bị cáo Nguyễn Phúc L về tội “Tàng trữ dụng cụ dùng vào việc sử dụng trái phép chất ma túy” và “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b Khoản 1 Điều 254 và Khoản 1 Điều 255 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Thành phố Hồ Chí Minh giữ quyền công tố luận tội và tranh luận giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Nguyễn Thiên C về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” và bị cáo Nguyễn Phúc L về tội “Tàng trữ dụng cụ dùng vào việc sử dụng trái phép chất ma túy” và “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c Khoản 1 Điều 249; Khoản 1 Điều 255; điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 50; Điều 55; Điều 58 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo Nguyễn Thiên C với mức án tù 02 (hai) năm đến 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng đến 03 (ba) năm tù về tội: “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”, tổng hợp hình phạt chung cả hai tội buộc bị cáo C phải chấp hành là từ 04 (bốn) năm 06 (sáu) tháng đến 05 (năm) năm 06 (sáu) tháng tù.

Áp dụng điểm b Khoản 1 Điều 254; Khoản 1 Điều 255; điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 50; Điều 55; Điều 58 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo Nguyễn Phúc L với mức án tù 01 (một) năm đến 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Tàng trữ dụng cụ dùng vào việc sử dụng trái phép chất ma túy” và 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng đến 03 (ba) năm tù về tội: “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”, tổng hợp hình phạt chung cả hai tội buộc bị cáo L phải chấp hành là từ 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng đến 04 (bốn) năm 06 (sáu) tháng tù.

Về vật chứng xử lý theo quy định pháp luật.

Luật sư bào chữa cho bị cáo Nguyễn Phúc L trình bày: Thống nhất với Cáo trạng đã truy tố bị cáo Nguyễn Phúc L và nêu các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo Lưu N1: Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; gia đình có hoàn cảnh kinh tế khó khăn, có sức khỏe không tốt đang bị bệnh HIV phải điều trị. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét xử mức án nhẹ để bị cáo có điều kiện điều trị bệnh và sớm đoàn tụ với gia đình.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3-Thành phố Hồ Chí Minh giữ nguyên quan điểm đã truy tố và mức hình phạt đã đề nghị và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét quyết định.

Các bị cáo không có ý kiến bào chữa, không tranh luận và đều nói lời nói sau cùng đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Thành phố Hồ Chí Minh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa các bị cáo, người bào chữa không có ý kiến hoặc khiếu nại về các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa công khai, các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời khai của các bị cáo là phù hợp với nhau, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản khám xét, vật chứng thu giữ và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận như sau:

Ngày 04/11/2024, bị cáo Nguyễn Phúc L và Nguyễn Thiên C đã cung cấp ma túy cho nhau cùng sử dụng ma túy tại nhà trọ của Nguyễn Phúc L tại số E P, Phường G, Quận E (nay là phường A), Thành phố Hồ Chí Minh. Do đó, hành vi của các bị cáo L và C đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại Khoản 1 Điều 255 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Ngoài ra, bị cáo Nguyễn Thiên C còn có hành vi cất giữ trái phép chất ma túy nhằm mục đích để sử dụng và bị Cơ quan Công an đã kiểm tra, khám xét thu giữ ma túy với khối lượng 3,3083g (ba phẩy ba không tám ba gam) loại Methamphetamine nên đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c Khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Bị cáo Nguyễn Phúc L còn có hành vi cất giữ 09 ống thủy tinh và 02 bình nhựa có gắn ống hút nhựa là dụng cụ dùng vào việc sử dụng trái phép chất ma túy. Do đó, hành vi của bị cáo L đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ dụng cụ dùng vào việc sử dụng trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b Khoản 1 Điều 254 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xét các bị cáo là người có năng lực hành vi, đủ khả năng nhận thức được việc làm của mình, biết việc tàng trữ, tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy và hành vi tàng trữ dụng cụ dùng vào việc sử dụng trái phép chất ma túy là hành vi vi phạm pháp luật mà Nhà nước nghiêm cấm, nhưng các bị cáo bất chấp pháp luật, cố ý tàng trữ ma túy và tàng trữ dụng cụ dùng vào việc sử dụng trái phép chất ma túy để nhằm mục đích tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy.

Xét hành vi phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” là có đồng phạm nhưng mang tính giản đơn, bị cáo L là người khởi xướng, rủ rê bị cáo C và cung cấp ma túy, địa điểm để sử dụng ma túy. Bị cáo C cũng là người cung cấp ma túy để cùng sử dụng ma túy chung với bị cáo L. Riêng đối với hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là do một mình bị cáo C thực hiện và đối với hành vi tàng trữ dụng cụ dùng vào việc sử dụng trái phép chất ma túy là do một mình bị cáo L thực hiện.

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến những quy định của Nhà nước về quản lý và sử dụng các chất ma túy; gây mất trật tự xã hội ở địa phương, còn là nguyên nhân phát sinh các tệ nạn xã hội và các loại tội phạm khác. Do đó, cần phải có một mức án tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của từng bị cáo; nhằm mục đích giáo dục các bị cáo, bên cạnh đó có tác dụng răn đe và phòng ngừa chung.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo Nguyễn Thiên C thành khẩn khai báo, thể hiện thái độ ăn năn hối cải; quá trình công tác tại Trung tâm kiểm chuẩn xét nghiệm đã có thành tích xuất sắc và được Giám đốc Sở y tế tặng danh hiệu Chiến sĩ thi đua cơ sở, tặng nhiều Giấy khen; phạm tội lần đầu, có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự. Do đó, cần xem xét cho C bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s, v Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Bị cáo Nguyễn Phúc L thành khẩn khai báo, thể hiện thái độ ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu, có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự; bản thân bị cáo đang bị bệnh HIV. Do đó, cần xem xét cho L bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[5] Về hình phạt áp dụng đối với các bị cáo: Căn cứ Điều 50 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017). Hội đồng xét xử xét thấy cần phải buộc các bị cáo chấp hành hình phạt tù một thời gian nhất định, để các bị cáo có thể cải tạo thành người có ích cho xã hội. Đồng thời xem xét tổng hợp hình phạt cả hai tội buộc các bị cáo phải chấp hành chung theo quy định tại Điều 55 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét các bị cáo phạm tội không vì mục đích hưởng lợi nên không xem xét áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với các bị cáo.

[7] Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Thành phố Hồ Chí Minh truy tố để xét xử và đề nghị mức hình phạt đối với các bị cáo là có cơ sở pháp luật, đúng người, đúng tội, không oan sai.

[8] Đối với lời trình bày của Luật sư bào chữa cho bị cáo Nguyễn Phúc L nêu các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bản thân bị cáo L đang bị bệnh HIV và có hoàn cảnh khó khăn về kinh tế là có căn cứ nên Hội đồng xét xử xem xét.

[9] Đối với Phạm Xuân Phú T1 không thừa nhận việc bán ma túy cho Nguyễn Phúc L, L và T1 không quen biết nhau, không nhận dạng được nhau, ngoài lời khai của L và thông tin chuyển khoản (T1 khai nhận là tiền Lưu chuyển mua thực phẩm chức năng) thì không có chứng cứ, tài liệu nào khác, do đó Cơ quan Cảnh sát điều

tra chưa đủ cơ sở xử lý đối với T1 về hành vi “Mua bán trái phép chất ma túy” nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với Nguyễn Thanh G, bán ma túy cho Nguyễn Thiên C, xác minh tại phường B, Thành phố Hồ Chí Minh không có địa chỉ trên nên chưa làm rõ được lai lịch và ghi lời khai của G để làm rõ hành vi “Mua bán trái phép chất ma túy” Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, làm rõ khi nào bắt được sẽ xử lý sau. Do đó, Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với “Nghĩa Nghĩa” (chưa rõ lai lịch) bán ma túy cho Nguyễn Thiên C, Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, làm rõ khi nào bắt được sẽ xử lý sau. Do đó, Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với chủ tài khoản số 0151000485603 tên "Poppers Mỹ Chính H1" mở tại Ngân hàng TMCP N3 (V), Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố H đã có Công văn số 804/CSMT ngày 14/3/2025 và Công văn số B10347/CV-CSMT ngày 25/7/2025 gửi Ngân hàng TMCP N3 (V). Tuy nhiên, tới nay chỉ nhận được kết quả trả lời tài khoản trên được mở tại Ngân hàng TMCP N3 (V) chi nhánh A, ngoài ra chưa cung cấp thêm các thông tin khác, Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, làm rõ khi nào bắt được sẽ xử lý sau.

Đối với hành vi bị cáo Nguyễn Thiên C có tàng trữ 01 bộ dụng cụ dùng vào việc sử dụng trái phép chất ma túy. Do chưa đủ định lượng cấu thành tội “Tàng trữ dụng cụ dùng vào việc sử dụng trái phép chất ma túy” quy định tại Điều 254 Bộ luật hình sự nên Cơ quan điều tra không xử lý trách nhiệm hình sự đối với C nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Ngoài ra, Cơ quan điều tra còn thu giữ 20 ống hút nhựa, 05 quẹt ga và những vật dụng khác nhưng các bị cáo không có dùng vào việc sử dụng trái phép chất ma túy nên Cơ quan điều tra không có cơ sở xem xét xử lý. Do đó, Hội đồng xét xử không xem xét.

[10] Về xử lý vật chứng:

01 (một) gói niêm phong số 662/25-Q5, bên ngoài có chữ ký của giám định viên Nguyễn Xuân S và cán bộ điều tra Nguyễn Thành T2 (bên trong là mẫu vật còn lại sau khi đã sử dụng phục vụ giám định); 03 (ba) gói niêm phong số 661/25-Q5, bên ngoài có chữ ký của giám định viên Nguyễn Xuân S và cán bộ điều tra Nguyễn Thành T2 (bên trong là mẫu vật còn lại sau khi đã sử dụng phục vụ giám định); 01 (một) gói niêm phong số 694/25-Q5, bên ngoài có chữ ký của giám định viên Phạm Huỳnh Minh T3 và cán bộ điều tra Nguyễn Thành T2 (bên trong là mẫu vật còn lại sau khi đã sử dụng phục vụ giám định); 01 (một) bình nhựa có nắp màu đỏ cắm ống hút nhựa; 01 (một) bình nhựa có nắp màu xanh cắm ống hút nhựa; 20 (hai mươi) ống hút nhựa; 05 (năm) quẹt ga; 01 (một) hộp nhựa màu trắng; 01 (một) ba lô màu xám; 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá; 01 (một) bật lửa; 08 (tám) gói nylon bên trong không chứa gì; 02 (hai) ống hút nhựa; 01 (một) túi nhựa có dây kéo. Xét đây là vật phạm pháp, Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành và vật không còn giá trị sử dụng nữa nên Hội đồng xét xử xem xét tịch thu tiêu hủy.

Xét 01 (một) điện thoại di động Oneplus; 01 (một) điện thoại di động Samsung, số Imei: 359488092006448 là tài sản cá nhân của các bị cáo, sử dụng liên lạc vào việc phạm tội nên Hội đồng xét xử tịch thu sung ngân sách nhà nước.

[11] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c Khoản 1 Điều 249; Khoản 1 Điều 255; điểm s, v Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 50; Điều 55; Điều 58 Bộ luật Hình sự 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thiên C 02 (hai) năm tù về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Tổng hợp hình phạt chung cả hai tội buộc bị cáo Nguyễn Thiên C phải chấp hành là 04 (bốn) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 02 tháng 01 năm 2025.

Căn cứ điểm b Khoản 1 Điều 254; Khoản 1 Điều 255; điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 50; Điều 55; Điều 58 Bộ luật Hình sự 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Nguyễn Phúc L 01 (một) năm tù về tội: “Tàng trữ dụng cụ dùng vào việc sử dụng trái phép chất ma túy” và 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Tổng hợp hình phạt chung cả hai tội buộc bị cáo Nguyễn Phúc L phải chấp hành là 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 04 tháng 01 năm 2025.

Căn cứ điểm a, c Khoản 1, Khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017) và điểm a, c Khoản 2; Khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) gói niêm phong số 662/25-Q5, bên ngoài có chữ ký của giám định viên Nguyễn Xuân S và cán bộ điều tra Nguyễn Thành T2 (bên trong là mẫu vật còn lại sau khi đã sử dụng phục vụ giám định); 03 (ba) gói niêm phong số 661/25-Q5, bên ngoài có chữ ký của giám định viên Nguyễn Xuân S và cán bộ điều tra Nguyễn Thành T2 (bên trong là mẫu vật còn lại sau khi đã sử dụng phục vụ giám định); 01 (một) gói niêm phong số 694/25-Q5, bên ngoài có chữ ký của giám định viên Phạm Huỳnh Minh T3 và cán bộ điều tra Nguyễn Thành T2 (bên trong là mẫu vật còn lại sau khi đã sử dụng phục vụ giám định); 01 (một) bình nhựa có nắp màu đỏ cắm ống hút nhựa; 01 (một) bình nhựa có nắp màu xanh cắm ống hút nhựa; 20 (hai mươi) ống hút nhựa; 05 (năm) quẹt ga; 01 (một) hộp nhựa màu trắng; 01 (một) ba lô màu xám; 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá; 01 (một) bật lửa; 08 (tám) gói nylon bên trong không chứa gì; 02 (hai) ống hút nhựa; 01 (một) túi nhựa có dây kéo Tịch thu sung ngân sách nhà nước: 01 (một) điện thoại di động Oneplus; 01 (một) điện thoại di động Samsung, số I: 359488092006448.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 11/11/2025 tại Phòng Thi hành án dân sự khu vực 3 (Cơ sở 1) thuộc Thi hành án dân sự Thành phố H).

Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội; Luật phí và lệ phí.

Mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân TpHCM;
- Viện kiểm sát nhân dân TpHCM;
- Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3;
- Cơ quan CSĐT Công an TPHCM;
- Bộ phận Thi hành án hình sự;
- Phòng PV 06 – Công an TPHCM;
- Phòng Thi hành án dân sự khu vực 3;
- Bị cáo;
- Lưu Hồ sơ vụ án, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lâm Thanh Tiền